

**PHỤ LỤC I:**

**MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ  
NĂM 2023 CỦA NGÀNH PHỤC VỤ KỶ HỢP THỨ 6, QUỐC HỘI KHOÓA XV**  
*(Ban hành kèm theo Công văn số /BHXH-TT ngày tháng năm 2023  
của BHXH Việt Nam)*

**1. Công tác thu, phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN**

Xác định công tác thu, phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN là nhiệm vụ chính trị quan trọng trong việc mở rộng độ bao phủ, tiến tới mục tiêu BHXH, BHYT toàn dân mà Nghị quyết của Đảng, Chính phủ đã đề ra; Ngành BHXH Việt Nam linh hoạt triển khai các giải pháp để phát triển, vận động người dân tham gia BHXH, BHYT, BHTN, giảm tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, trong đó tập trung vào các giải pháp mang tính căn cơ, như:

- Chỉ đạo BHXH các tỉnh, thành phố rà soát, đánh giá tình hình biến động tăng, giảm lao động và dự kiến nhu cầu sử dụng lao động năm 2023 trên địa bàn để xây dựng các giải pháp chỉ đạo, điều hành công tác thu, phát triển người tham gia năm 2023.

- Chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương giao chỉ tiêu phát triển người tham gia đến cấp xã.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT từ cấp tỉnh đến cấp xã, đặc biệt là thành viên Ban Chỉ đạo có cán bộ, công chức văn hóa - xã hội.

- Đề xuất ngân sách địa phương, các doanh nghiệp, nhà hảo tâm hỗ trợ thêm mức đóng cho người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

- Đẩy mạnh rà soát dữ liệu người chưa tham gia trên cơ sở dữ liệu cơ quan thuế cung cấp, xây dựng kế hoạch theo tuần, tháng, quý để đôn đốc doanh nghiệp tham gia đầy đủ.

- Cập nhật, phân loại người tiềm năng chưa tham gia BHXH, BHYT theo từng địa bàn cấp xã, phối hợp với các tổ chức dịch vụ thu tổ chức hội nghị khách hàng để vận động, phát triển người tham gia.

- Phân công cán bộ bám sát, đôn đốc đơn vị, doanh nghiệp nộp đủ số tiền phát sinh trong tháng và số tiền chậm đóng tháng trước.

- Triển khai, tổ chức linh hoạt hình thức kiểm tra, thanh tra chuyên ngành (TTCN) đóng đối với doanh nghiệp chưa tham gia, tham gia không đầy đủ.

- Kiên quyết xử phạt các hành vi vi phạm; kịp thời lập hồ sơ kiến nghị khởi tố đối với doanh nghiệp cố tình vi phạm; kịp thời xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa phương...

### **1.1. Phát triển người tham gia**

#### **a) Số người tham gia BHXH**

- Năm 2022 có 17.500 ngàn người tham gia BHXH, chiếm 38,08% lực lượng lao động, trong đó BHXH bắt buộc trên 16.038 ngàn người, BHXH tự nguyện trên 1.463 ngàn người (tỷ lệ bao phủ BHXH tự nguyện năm 2022 đạt 3,18% lực lượng lao động trong độ tuổi, vượt chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 28-NQ/TW đến năm 2025, đạt 2,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH tự nguyện).

- Ước đến tháng 9/2023, có 17.508 ngàn người, tăng 8 ngàn người so với năm 2022. Trong đó: BHXH bắt buộc khoảng 16.009 ngàn người; BHXH tự nguyện khoảng 1.499 ngàn người (tăng khoảng 37 ngàn người (2,53%) so với năm 2022). Dự kiến cả năm 2023 có trên 18.700 ngàn người tham gia, đạt 40,31% lực lượng lao động trong độ tuổi.

#### **b) Số người tham gia BHTN**

- Năm 2022 có trên 14.330 ngàn người tham gia BHTN, chiếm 31,18% lực lượng lao động.

- Ước đến tháng 9/2023, có 14.300 ngàn người tham gia BHTN, đạt 30,7% lực lượng lao động trong độ tuổi. Dự kiến đến hết năm 2023, số người tham gia BHTN là khoảng trên 15.100 ngàn người đạt 32,56% lực lượng lao động trong độ tuổi.

#### **c) Số người tham gia BHYT**

- Năm 2022, đạt tỷ lệ bao phủ 92,04% dân số.

- Ước đến hết tháng 9/2023, số người tham gia BHYT khoảng 91.746 ngàn người (tăng khoảng 672 ngàn người (0,74%) so với năm 2022). Dự kiến đến hết năm 2023, số người tham gia BHYT chiếm khoảng 93,22% dân số toàn quốc.

***Như vậy, chỉ tiêu tỷ lệ dân số tham gia BHYT phát triển bền vững hàng năm, cụ thể như sau:***

+ Chỉ tiêu tỷ lệ dân số tham gia BHYT luôn hoàn thành chỉ tiêu được Quốc hội, Chính phủ giao, năm sau cao hơn năm trước: năm 2021 tỷ lệ bao phủ BHYT là 91,01% (vượt 0,01%); năm 2022 là 92,04% (vượt 0,04%); năm 2023 ước 93,22% (vượt 0,02%) và dự kiến năm 2024, 2025 tiếp tục đảm bảo lộ trình đề ra.

+ Qua công tác truyền thông, đến nay nhận thức của người dân về chính sách BHYT đã được nâng cao, hầu hết người dân đều hiểu được vai trò, ý nghĩa, sự cần thiết khi tham gia BHXH, BHYT và mong muốn được tham gia BHXH, BHYT để đảm bảo an sinh cho bản thân và gia đình.

+ Trong quá trình tổ chức thực hiện, cùng công tác truyền thông, Ngành đã chủ động, tích cực phối hợp các Bộ, ngành trong xây dựng, sửa đổi chính sách bảo đảm phát triển bền vững người tham gia; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục tham gia; tăng cường trách nhiệm của chính quyền địa phương, nhất là Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trong việc mở rộng diện bao phủ BHYT.

+ Đề tăng tính bền vững độ bao phủ người tham gia BHYT, đề nghị Nhà nước tiếp tục bổ sung, sửa đổi chính sách hỗ trợ đóng BHYT (như hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia BHYT...); đề nghị địa phương tiếp tục hỗ trợ thêm ngoài chính sách hỗ trợ của Ngân sách Trung ương cho người dân tham gia BHYT (như BHYT hộ cận nghèo, BHYT học sinh sinh viên, BHYT cho người cao tuổi...).

**1.2. Số tiền thu BHXH, BHYT, BHTN:** Hàng năm đều tăng và luôn hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao. Tổng số tiền thu năm 2022 là 434.899 tỷ đồng; đạt 102,6% so với kế hoạch Chính phủ giao; đến hết tháng 9/2023 là khoảng 338.670 tỷ đồng, dự kiến hết năm 2023 là khoảng 465.801 tỷ đồng.

### **1.3. Số tiền chậm đóng (nợ) và tỷ lệ chậm đóng**

Trong thời gian qua, ngành BHXH Việt Nam đã quyết liệt triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đôn đốc thu, giảm số tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN như:

(1) Tranh thủ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT, Ban cán sự Đảng BHXH Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 317-NQ/BCSD về việc tăng cường các giải pháp thực hiện công tác thu, giảm tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, đồng thời có văn bản gửi Ban Thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn phát sinh nợ tiền đóng BHXH, BHYT; các doanh nghiệp có biểu hiện trốn đóng BHXH, BHYT cho người lao động (NLĐ) từ dữ liệu của cơ quan Thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan quản lý nhà nước về lao động để khắc phục tình trạng chậm đóng, trốn đóng, nợ BHXH, BHYT.

(2) Thường xuyên nắm bắt thông tin, tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị sử dụng lao động để có giải pháp phù hợp với mỗi đơn vị, trong đó chú trọng theo dõi, xây dựng cơ sở dữ liệu những đơn vị có nhiều lao động, số tiền thu lớn nhằm hạn chế tình trạng chậm đóng kéo dài, hoặc chậm đóng với số tiền lớn.

(3) Cử cán bộ trực tiếp đến đơn vị để đôn đốc thu kịp thời khi đơn vị có dấu hiệu chậm đóng, lập biên bản làm việc yêu cầu đơn vị đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định.

(4) Tăng cường thực hiện kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch, thanh tra đột xuất, phát hiện kịp thời tình trạng trốn đóng, cương quyết xử phạt hành vi trốn đóng, chậm đóng BHXH theo quy định của Luật BHXH năm 2014; cơ quan BHXH các cấp đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về BHXH, BHTN đối với các đơn vị sử dụng lao động. Ngoài ra, cơ quan BHXH các cấp đã chủ động thực hiện việc điều tra, khảo sát; phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan ở địa phương để thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, yêu cầu đơn vị đóng BHXH, BHYT, BHTN cho NLĐ.

(5) Chia sẻ thông tin về chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN của doanh nghiệp với cơ quan Thuế theo Quy chế phối hợp và đề nghị cơ quan Thuế, cơ quan thanh tra ở địa phương phối hợp thực hiện các cuộc thanh tra liên ngành.

(6) Chuyển hồ sơ những đơn vị không thực hiện Quyết định, Kết luận thanh tra đến cơ quan Công an, kiến nghị khởi tố theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015.

(7) Công khai danh sách các doanh nghiệp chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN trên các phương tiện thông tin đại chúng từ Trung ương đến địa phương.

**Kết quả**, trong những năm gần đây, tỷ lệ nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN luôn ở mức thấp và giảm đều qua các năm; cụ thể: Năm 2021, tỷ lệ nợ là 3,1%; năm 2022 là 2,91%; năm 2023 dự kiến là 2,69%.

## **2. Công tác giải quyết, chi trả chế độ, chính sách**

### **2.1. Công tác giải quyết, chi trả chế độ, chính sách BHXH, BHTN**

- Việc giải quyết, chi trả chế độ, chính sách BHXH, BHTN đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định tới từng người tham gia, thụ hưởng, qua đó góp phần hỗ trợ, ổn định cuộc sống của NLĐ.

- Thường xuyên rà soát, tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHTN cho NLĐ; phối hợp, đôn đốc các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh giải quyết dứt điểm các vướng mắc, đảm bảo quyền lợi của người tham gia.

- BHXH Việt Nam đã có văn bản gửi các Bộ, ngành về việc đề nghị quan tâm, chỉ đạo thực hiện pháp luật và phòng chống gian lận, trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

### **Kết quả 09 tháng đầu năm 2023**

- Về giải quyết hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng cho 65.358 người, giảm 3,08% so với cùng kỳ năm trước (trong đó có 49.987 người hưởng lương hưu, giảm 0,25% so với cùng kỳ năm trước); các chế độ BHXH một lần cho 999.060 người hưởng, tăng 21,09% so với cùng kỳ năm trước (trong đó có 856.708 người hưởng BHXH một lần, tăng 29,62% so với cùng kỳ năm trước); giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức, phục hồi sức khỏe cho 6.498.881 lượt người (giảm 24,10% so với cùng kỳ năm trước).

- Về giải quyết các chế độ BHTN: Đã tiếp nhận 784.071 người có quyết định hưởng mới được lập danh sách chi trả trong tháng (tăng 6,5% so với cùng kỳ năm 2022). Số người có quyết định hưởng mới hỗ trợ học nghề tiếp nhận để chi trả là 14.306 người (giảm 7,28% so với cùng kỳ 2022).

- Trong 9 tháng đầu năm 2023, BHXH Việt Nam đã phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam chi trả đầy đủ, kịp thời cho khoảng hơn 3,3 triệu người hưởng hàng tháng, hơn 1,1 triệu người hưởng các chế độ BHXH một lần và hơn 4 triệu lượt người hưởng BHTN.

Thực hiện Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng, tại kỳ chi trả tháng 8/2023, cơ quan BHXH đã tổ chức chi trả đầy đủ lương hưu, trợ cấp BHXH tháng 8/2023 và số tiền truy lĩnh tháng 7/2023 theo quy định; đồng thời tăng cường

tuyên truyền, phổ biến về quyền lợi theo mức hưởng mới để tạo sự đồng thuận và ủng hộ của nhân dân.

- Đẩy mạnh chi trả các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp (TCTN) qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt. Đến hết tháng 9/2023 có khoảng 62% số người hưởng nhận các chế độ BHXH, TCTN qua tài khoản cá nhân tại khu vực đô thị<sup>1</sup>, trong đó: Lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng ước khoảng 43%; chế độ BHXH một lần ước khoảng 92%; TCTN ước khoảng 98%.

## **2.2. Về giải quyết hưởng BHXH một lần**

Bên cạnh việc đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm thủ tục hồ sơ, giấy tờ, tạo thuận lợi cho người tham gia, thụ hưởng chính sách, BHXH Việt Nam tập trung tuyên truyền, đối thoại, triển khai đa dạng, linh hoạt các kênh truyền thông để giải đáp các thắc mắc, kiến nghị của doanh nghiệp và NLĐ: giải thích để NLĐ hiểu tham gia BHXH là phương án tích lũy cho tương lai, là hình thức tiết kiệm an toàn và bảo đảm lợi ích lâu dài; giải thích về giá trị nhân văn, lợi ích của việc tham gia BHXH, BHYT và thiết thòi khi rút BHXH một lần.

Ngành BHXH Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và địa phương thực hiện hàng chục ngàn tin, bài, phóng sự... mỗi năm về chính sách BHXH, BHYT (*riêng năm 2022 và 9 tháng đầu năm 2023, BHXH Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương đăng tải trên 50.000 tin, bài, phóng sự...trong đó có hàng nghìn tin, bài tuyên truyền về việc không nên rút BHXH một lần*). Thực hiện truyền thông về BHXH một lần qua hệ thống Cổng Thông tin điện tử/Fanpage Facebook/ Zalo OA của BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh; trên Tạp chí BHXH. Phối hợp thực hiện truyền thông qua hệ thống truyền thanh xã phường với hàng triệu lượt phát thanh mỗi năm. Đồng thời, thực hiện truyền thông qua tờ rơi, tờ gấp, motion graphic, Infographic, file phát thanh, tiểu phẩm phát thanh/truyền hình.

Ngành BHXH Việt Nam đã chủ động phối hợp với các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến địa phương tổ chức các hội nghị, các buổi tọa đàm, đối thoại,... với NLĐ tại các khu công nghiệp, khu chế xuất của các tỉnh. Đồng thời, cơ quan BHXH cũng phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm để tư vấn cho NLĐ.

BHXH Việt Nam còn duy trì việc truyền thông trực tiếp tại Bộ phận một cửa của cơ quan BHXH cấp tỉnh/huyện khi người dân đến làm thủ tục nhận BHXH một lần. Khi NLĐ nộp hồ sơ nhận BHXH một lần, cán bộ BHXH giải thích, tư vấn về những thiết thòi khi nhận BHXH một lần; cung cấp thông tin về việc nếu họ chưa hưởng BHXH một lần và bảo lưu thời gian đã đóng BHXH thì sau này có điều kiện

---

<sup>1</sup> Số người hưởng nhận các chế độ BHXH, TCTN qua tài khoản cá nhân tại khu vực đô thị tăng khoảng 1% so với năm 2022; vượt chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg: “Đến năm 2025 có 60% số người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn đô thị được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.”

đóng tiếp sẽ được hưởng lương hưu với nhiều quyền lợi thiết thực cho bản thân và có thể hỗ trợ cho gia đình NLD.

Qua công tác truyền thông, tuyên truyền, giải thích chế độ chính sách và thực hiện nhiều giải pháp khác, trong khoảng 4,9 triệu lượt người hưởng BHXH một lần giai đoạn 2016-2022, có khoảng 1,3 triệu người quay trở lại đóng BHXH, chiếm tỷ lệ gần 26,6% số người hưởng giai đoạn này. Trên thực tế, nhiều NLD đến cơ quan BHXH làm thủ tục rút BHXH một lần nhưng được cán bộ tại bộ phận một cửa tuyên truyền, giải thích thì đã từ bỏ ý định và bảo lưu thời gian đóng để khi có việc làm sẽ tiếp tục tham gia hoặc tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện.

Đặc biệt, với trách của cơ quan thực hiện chính sách BHXH, BHXH Việt Nam đã tích cực tham gia Dự thảo Luật BHXH (sửa đổi) theo hướng ngày càng bảo đảm quyền lợi tốt hơn cho người tham gia; gia tăng quyền lợi, tăng tính hấp dẫn, khuyến khích NLD bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận BHXH một lần.

### **2.3. Công tác thực hiện chính sách BHYT**

#### **2.3.1. Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật BHYT**

- BHXH Việt Nam tham gia xây dựng nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chế độ, chính sách BHYT và chủ trì hoàn thiện một số báo cáo trình Quốc hội, Chính phủ và các bộ ngành như: Dự án Luật BHYT sửa đổi; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP; phối hợp với Bộ, ngành tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật khác như: Luật giá (sửa đổi); dự thảo Nghị định về KCB cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang;... Các văn bản, thông tư liên quan đến dịch vụ KCB, thuốc, vật tư y tế (VTYT) và quy định về đấu thầu, mua sắm thuốc, VTYT: BHXH Việt Nam đã tham gia xây dựng 12 văn bản, thông tư. Trong đó có 05 văn bản đã được ban hành và có hiệu lực thực hiện trong năm 2023.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Bộ Y tế, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Quốc Hội, Chính phủ ban hành các chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong mua sắm, đấu thầu, quản lý và sử dụng thuốc, vật tư trang thiết bị y tế trong thời gian qua như: Nghị quyết số 80/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc Hội cho phép tiếp tục gia hạn giấy đăng ký lưu hành thuốc đến hết năm 2024, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 giải quyết một số vướng mắc trong quản lý trang thiết bị y tế, Nghị quyết số 144/NQ-CP ngày 05/11/2022 và Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 04/03/2023 của Chính phủ đã giải quyết các vướng mắc trong thanh toán chi phí KCB BHYT, cung ứng thuốc, vật tư trang thiết bị y tế phục vụ công tác KCB BHYT.

- Phối hợp với Bộ Y tế, Văn phòng Chính phủ tham gia ý kiến với Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện KCB BHYT tại tuyến y tế cơ sở giai đoạn 2018-2022 theo kế hoạch giám sát chuyên đề của Đoàn giám sát Quốc hội; Chuẩn bị Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng quỹ BHYT năm 2022 để Bộ Y tế báo cáo Chính

phủ, Quốc hội; Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 68/2013/QH13 giai đoạn 2021-2022; Tham gia góp ý các Báo cáo khác của Bộ Y tế.

### **2.3.2. Tổ chức thực hiện chính sách, chế độ BHYT**

Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả quỹ BHYT, đảm bảo chi đúng, chi đủ, phục vụ kịp thời các hoạt động KCB, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho người dân và đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT:

- Năm 2023, cơ quan BHXH đã ký hợp đồng KCB BHYT trực tiếp với 2.830 cơ sở KCB BHYT (trong đó có 1.784 cơ sở công lập, 1.046 cơ sở ngoài công lập). Ngoài ra có 9.750/11.700 trạm y tế thực hiện KCB BHYT thông qua hợp đồng với bệnh viện huyện hoặc Trung tâm y tế hoặc cơ sở được Sở Y tế giao nhiệm vụ.

- Chỉ đạo BHXH các tỉnh, thành phố tăng cường thực hiện công tác giám định tập trung đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHYT, chủ động kiểm soát việc sử dụng quỹ KCB BHYT chặt chẽ đúng quy định, ngăn ngừa tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT.

- Thực hiện quyết toán chi KCB BHYT năm 2022 đúng tiến độ kịp thời gồm: chi phí phát sinh năm 2022; chi phí vượt tổng mức thanh toán năm 2021 theo Nghị quyết số 144/NQ-CP (hoàn thành thanh toán với cơ sở KCB trước ngày 31/12/2022) và chi phí vượt dự toán Chính phủ giao năm 2018, 2019, 2020 theo Công văn số 1194/TTg-KTTH.

- Tập trung giải quyết thanh toán các chi phí KCB BHYT vướng mắc trước năm 2021 tại các địa phương, báo cáo Hội đồng quản lý BHXH để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- BHXH Việt Nam đã có văn bản đề nghị Bộ Y tế trả lời về việc giải quyết khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện chính sách BHYT (56 vấn đề từ 2018 đến nay). Ngay khi Bộ Y tế có văn bản trả lời, BHXH Việt Nam sẽ kịp thời hướng dẫn BHXH các địa phương tổ chức thực hiện.

**Kết quả:** Trong 9 tháng đầu năm 2023 đã có hơn 127 triệu lượt KCB BHYT (tăng gần 20% so với cùng kỳ), tương ứng số chi KCB BHYT là khoảng 90 nghìn tỷ đồng (tăng hơn 13.652 tỷ đồng tương ứng 15,6% so với cùng kỳ). Toàn Ngành cũng đã thực hiện các giải pháp, biện pháp kiểm soát chi phí KCB BHYT, nhất là thông qua Hệ thống thông tin giám định BHYT. Trong đó, đã kết nối, liên thông dữ liệu với 12.580 cơ sở KCB từ tuyến xã đến Trung ương. Bằng việc khai thác thông tin từ hơn 19,89 tỷ bản ghi chi tiết của 1.103,52 triệu lượt KCB tính đến hết tháng 9/2023 và thực hiện tự động hoá các quy trình nghiệp vụ thông qua các chức năng của phần mềm, đã làm thay đổi cơ bản phương thức giám định, nâng cao hiệu suất, rút ngắn thời gian thực hiện công tác giám định chi phí KCB BHYT nhưng vẫn kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả quỹ BHYT.

Việc giám định trên Hệ thống thông tin giám định BHYT đã giúp BHXH Việt Nam phát hiện sớm, nhận diện các dấu hiệu lạm dụng, các chi phí gia tăng bất thường để chỉ đạo BHXH các tỉnh tăng cường công tác giám định, kịp thời

phối hợp với cơ sở y tế kiểm tra, điều chỉnh, từ đó nâng cao hiệu quả kiểm soát sử dụng quỹ BHYT, ngăn ngừa tình trạng trục lợi, lạm dụng quỹ BHYT. Qua công tác giám định giám trừ thanh toán từ năm 2021 đến nay trên toàn quốc với số tiền hàng ngàn tỷ đồng mỗi năm (năm 2021: 1.182,75 tỷ đồng, năm 2022: 1.156,98 tỷ đồng; Quý 1/2023: 239,10 tỷ đồng).

### **3. Công tác thanh tra, kiểm tra**

#### **3.1. Đánh giá hiệu quả việc thực hiện TTKT trong việc khắc phục tình trạng chậm, trốn đóng BHXH, BHYT; thu hồi tiền chậm nộp**

Ngành BHXH Việt Nam luôn chủ động: phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành hữu quan trong hoạt động thanh tra, kiểm tra (TTKT); Ban hành, triển khai trong toàn Ngành Kế hoạch TTCN, kiểm tra và TTKT liên ngành năm 2023. Chỉ đạo, hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch TTKT năm 2023; chú trọng TTCN đóng đối với các đơn vị có dấu hiệu vi phạm, đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT; kiểm tra chuyên đề, đột xuất các cơ sở KCB có tỷ lệ chi KCB BHYT cao so với dự toán, gia tăng chi phí bất hợp lý; Chủ động rà soát, phân tích dữ liệu trên các phần mềm nghiệp vụ, dữ liệu cơ quan Thuế cung cấp để nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác TTKT; Chỉ đạo triển khai các giải pháp ngăn ngừa tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN; kiên quyết xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về đóng BHXH, BHYT, BHTN; phối hợp với Bộ Công an thành lập 02 Đoàn kiểm tra liên ngành công tác chấp hành pháp luật về đóng BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**Kết quả:** Số tiền chậm đóng các đơn vị được TTKT đã nộp trong thời gian TTKT trực tiếp tăng 2,6% so với cùng kỳ năm 2022; phát hiện 15.537 trường hợp hưởng chế độ BHXH không đúng quy định, số tiền kiến nghị thu hồi về quỹ BHXH tăng 13,7% so với cùng kỳ năm 2022 và số tiền kiến nghị thu hồi về quỹ BHYT tăng 80% so với cùng kỳ năm 2022.

Tính đến ngày 15/9/2023, toàn ngành BHXH Việt Nam đã chủ trì và phối hợp thực hiện TTKT tại 15.131 đơn vị (trong đó: TTKT theo kế hoạch tại 12.870 đơn vị (đạt 79,1% so với kế hoạch giao), TTKT đột xuất tại 2.261 đơn vị. Kết quả cụ thể như sau: i) *Tổng số tiền phải truy đóng BHXH, BHTN, BHYT bằng 92,6% so với cùng kỳ năm 2022; ii) Số tiền chậm đóng các đơn vị được TTKT đã nộp trong thời gian TTKT trực tiếp đạt tỷ lệ 61,7% số tiền chậm đóng các đơn vị phải nộp; iii) Đã ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành 928 Quyết định xử phạt VPHC về đóng BHXH, BHTN, BHYT với tổng số tiền xử phạt là 30,1 tỷ đồng (bằng 175 % so với cùng kỳ năm 2022); số tiền xử phạt VPHC đã nộp Ngân sách Nhà nước là 11,2 tỷ đồng (đạt 37,2% số tiền xử phạt phải nộp Ngân sách Nhà nước)...*

Trong 9 tháng đầu năm 2023, BHXH các tỉnh, thành phố đã thực hiện TTCN đột xuất về đóng tại 1.095 đơn vị, đã truy đóng về quỹ BHXH, BHYT, BHTN số tiền 107 tỷ đồng/198 tỷ đồng số tiền chậm đóng, đạt tỷ lệ 54% số phải



nộp, đã ban hành 260 Quyết định xử phạt VPHC với số tiền phạt là 8,6 tỷ đồng và đã đôn đốc được 387 đơn vị đăng ký tham gia BHXH cho NLĐ.

### **3.2. Quyết liệt phòng chống, ngăn chặn trực lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN**

Thời gian qua, nhằm chủ động phòng chống, ngăn chặn các hành vi gian lận, trực lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN, BHXH Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố quyết liệt triển khai các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN. Đồng thời, đã chủ động phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc tham mưu, đề xuất Chính phủ trình Quốc hội bổ sung vào bộ Luật hình sự 02 tội danh liên quan đến gian lận BHXH, BHYT, BHTN (Điều 214, 215) và Nghị quyết số 05/NQ-HĐTP.

Về thẩm quyền thanh tra, cơ quan BHXH chỉ có chức năng TTCN về đóng BHXH, BHYT, BHTN, không có chức năng thanh tra hưởng BHXH, BHYT. Do đó, bên cạnh sự chủ động, triển khai quyết liệt của Ngành, BHXH Việt Nam đã tăng cường phối hợp với các bộ, ban ngành liên quan chủ động có giải pháp quyết liệt để phát hiện, ngăn chặn từ sớm đối với các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người tham gia và thụ hưởng chính sách. Trong đó, BHXH Việt Nam đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo thanh tra ngành Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với cơ quan BHXH tăng cường thanh tra đối với các đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN; đề nghị Bộ Y tế ban hành văn bản chỉ đạo Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chấn chỉnh các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn, thực hiện nghiêm túc quy trình khám chữa bệnh theo quy định để kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp trực lợi; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành liên quan (Công an, Thuế, Kế hoạch và Đầu tư...) trong việc theo dõi, phát hiện, ngăn ngừa và xử lý lạm dụng, trực lợi...

BHXH Việt Nam cũng đề nghị UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn trong việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; đồng thời, nắm bắt tình hình “sức khỏe” của doanh nghiệp để có cảnh báo kịp thời...

Bên cạnh đó, tăng cường rà soát, kiểm tra số liệu chi phí KCB trên Hệ thống thông tin giám định BHYT, quản lý chặt chẽ chi phí KCB BHYT và thực hiện thanh quyết toán theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm nhằm trực lợi quỹ BHXH, quỹ BHYT.

**Kết quả:** Nhiều hành vi vi phạm đã được phát hiện và xử lý kịp thời; nhiều nội dung vướng mắc đã được BHXH Việt Nam giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Gần đây, cơ quan BHXH và cơ quan chức năng có liên quan đã phát hiện, xử lý một số vụ việc vi phạm trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN ở một số địa phương. Cụ thể, thông qua công tác TTKT đã phát hiện tình trạng trực lợi quỹ BHXH, BHYT dưới hình thức

cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH giả hoặc cấp không (thực tế không đi KCB để được cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH), cấp không đúng quy định để thanh toán chế độ BHXH. Trong đó, người lao động thì trực lợi quỹ BHXH bằng việc dùng Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH để đề nghị thanh toán hưởng chế độ BHXH; Cơ sở KCB BHYT trực lợi quỹ BHYT bằng việc quyết toán công khám, tiền thuốc, dịch vụ kỹ thuật... từ thẻ BHYT của người mua Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH. Một số vụ việc điển hình như tại các Phòng khám đa khoa tư nhân ở Đồng Nai (đã khởi tố); tại Trạm Y tế phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, Hà Nam (Công an tỉnh Hà Nam đang xác minh),...

### **3.3. *Đẩy mạnh triển khai rà soát dữ liệu phục vụ công tác TTKT***

Để tăng cường hiệu quả công tác TTKT, trong suốt thời gian qua, BHXH Việt Nam đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện TTKT theo phương pháp truyền thống kết hợp với “xử lý dữ liệu điện tử” bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin, rà soát, phân tích xử lý dữ liệu từ các phần mềm nghiệp vụ của Ngành BHXH Việt Nam và cơ sở dữ liệu từ các cơ quan hữu quan. Từ việc cảnh báo, sàng lọc cơ sở dữ liệu, các đơn vị có dấu hiệu vi phạm về BHXH, BHYT, BHTN, nhất là hành vi vi phạm về chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN đã được cơ quan BHXH kịp thời phát hiện, lập danh sách để tiếp tục rà soát, đôn đốc và tổ chức triển khai các đoàn TTCN đóng đột xuất tại đơn vị.

Việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động TTKT đã rút ngắn thời gian, kinh phí, nhân lực, giảm thời gian làm việc trực tiếp tại doanh nghiệp, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (*đặc biệt với các đơn vị có số lao động và dữ liệu lớn*). Ứng dụng CNTT trong công tác TTKT giúp việc TTKT có trọng tâm, trọng điểm, phát hiện các dấu hiệu bất thường, phân tích dữ liệu để định hướng nội dung thực hiện TTKT theo chuyên đề, đột xuất. Đồng thời, việc xử lý dữ liệu tổng thể, giúp tăng khối lượng nội dung, hồ sơ TTKT nhưng vẫn đảm bảo tính pháp lý, tuân thủ đúng quy trình, quy định của pháp luật thanh tra.

### **4. Công tác quản lý đầu tư quỹ**

Trong 9 tháng đầu năm 2023, hoạt động đầu tư quỹ an toàn, bền vững, hiệu quả, đảm bảo nguồn chi các chế độ kịp thời. BHXH Việt Nam chủ động triển khai thực hiện Phương án đầu tư đúng quy định của pháp luật và phương án đầu tư đã được Hội đồng quản lý BHXH thông qua. BHXH Việt Nam đã tích cực tham gia đầu tư trái phiếu Chính phủ (TPCP) và là nhà đầu tư TPCP lớn nhất thị trường, giúp Chính phủ huy động kịp thời nguồn tiền cho ngân sách Nhà nước để điều hành kinh tế vĩ mô và phát triển kinh tế đất nước.

### **5. Công tác truyền thông chính sách, pháp luật BHXH, BHYT**

Xác định công tác truyền thông có vai trò quan trọng, thời gian qua, công tác truyền thông chính sách, pháp luật BHXH, BHYT của Ngành luôn được ưu tiên tập trung các nguồn lực, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ban, ngành liên quan; tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể; cơ quan thông tấn báo chí từ Trung ương đến địa phương

triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp để đẩy mạnh công tác truyền thông trên phạm vi toàn quốc. Kết quả:

- Hầu hết cấp ủy đảng, chính quyền các cấp từ Trung ương đến địa phương đã vào cuộc chỉ đạo công tác truyền thông BHXH, BHYT; đội ngũ cán bộ, đảng viên, Nhân dân ngày càng nhận thức đầy đủ, sâu sắc về sự cần thiết, vai trò, ý nghĩa, lợi ích của chính sách BHXH, BHYT trong đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống Nhân dân.

- Nội dung, hình thức truyền thông được đổi mới theo hướng đúng trọng tâm, trọng điểm, đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm người, vùng miền; được tiến hành thường xuyên, liên tục, chủ động, kịp thời, đi trước một bước, tạo sự đồng thuận, lan tỏa truyền cảm hứng (như: đối thoại, tư vấn trực tiếp, qua thông tin đại chúng, mạng xã hội, hệ thống tổng đài hỗ trợ của BHXH Việt Nam, Cổng TTĐT BHXH Việt Nam, Tạp chí BHXH).

- Truyền thông góp phần nâng cao ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật BHXH, BHYT của các doanh nghiệp; nhiều doanh nghiệp đã nhận thức rõ việc đóng BHXH, BHYT không chỉ là nghĩa vụ, mà còn là yếu tố quan trọng để nâng cao uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp, để NLĐ yên tâm tham gia sản xuất, đóng góp cho sự phát triển của doanh nghiệp.

- Chủ động đẩy mạnh truyền thông về gương người tốt, việc tốt, cách làm hay, sáng tạo, nhân rộng các điển hình tiên tiến, qua đó góp phần lan tỏa, phát huy tinh thần tương thân tương ái, vận động, thu hút sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm làm công tác thiện nguyện, giúp đỡ những người yếu thế, khó khăn được tham gia BHXH, BHYT; cùng chung tay xây dựng hệ thống an sinh xã hội bao phủ tới người dân, không để ai bị bỏ lại phía sau;...

## **6. Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), đẩy mạnh chuyển đổi số của Ngành**

Cùng với cả hệ thống chính trị, toàn ngành BHXH Việt Nam đã nỗ lực, cố gắng, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, mang lại những thay đổi đột phá, góp phần kiến tạo và xây dựng ngành BHXH Việt Nam số theo đúng định hướng về Chính phủ số của Đảng và Nhà nước ta. Trong đó:

- Đã kết nối thành công với cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư ngay khi được đưa vào vận hành chính thức. Hiện nay, ngành BHXH đang quản lý hơn 91,74 triệu người tham gia, trong đó đã xác thực và đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ 94%.

- Tích cực phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ... để triển khai hai nhóm thủ tục hành chính liên thông (Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Hỗ trợ chi phí mai táng, Trợ cấp mai táng); dịch vụ công (DVC) trực tuyến “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp”... tạo nhiều thuận lợi cho người dân khi thực hiện các thủ tục về BHXH, BHYT, BHTN.

- Triển khai sử dụng thẻ Căn cước công dân (CCCD) và ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID) phục vụ người dân đi KCB BHYT đạt gần 100% cơ sở KCB bằng thẻ CCCD; ứng dụng công nghệ sinh trắc tại cơ sở KCB và cơ quan BHXH các cấp; liên thông dữ liệu khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy báo tử từ cơ sở KCB, Sổ Sức khỏe điện tử; đồng bộ, chia sẻ thông tin giúp Bộ Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đánh giá tình hình việc làm của sinh viên sau khi ra trường. Tính đến nay, toàn bộ các cơ sở KCB BHYT trên toàn quốc đã triển khai KCB BHYT bằng CCCD gắn chip, với gần 50 triệu lượt tra cứu thông tin BHYT qua CCCD phục vụ làm thủ tục KCB BHYT, đã đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho người bệnh và cơ sở KCB BHYT.

- Hoàn thành cung cấp DVC trực tuyến theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ lên Cổng DVC quốc gia, gồm các DVC: “Đăng ký tham gia đóng BHXH tự nguyện”; “Đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người chỉ tham gia BHYT”; “Giải quyết hưởng BHXH một lần” (thuộc nhóm áp dụng thí điểm xác thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động để phục vụ cung cấp DVC trực tuyến) nhằm đơn giản hóa thành phần hồ sơ, cắt giảm thời gian, chi phí, tạo thuận lợi tối đa phục vụ người dân, DN khi giao dịch với cơ quan BHXH.

- Tiếp tục nâng cấp, triển khai hiệu quả ứng dụng VssID - BHXH số; đồng thời triển khai kết nối, tích hợp tài khoản định danh điện tử (tài khoản VNeID) trên ứng dụng VssID của BHXH Việt Nam, hướng tới cho phép hơn 50 triệu người dân đang có tài khoản VNeID có thể truy cập, sử dụng ứng dụng VssID.

- Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng (ATTT) như ban hành quy định, quy chế về công tác ATTT; triển khai đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, phương án bảo đảm ATTT theo cấp độ; tổ chức diễn tập và hội nghị ATTT hằng năm; thực hiện kiểm tra, đánh giá và giám sát các hệ thống thông tin của Ngành; thành lập Đội Ứng cứu sự cố ATTT mạng ngành BHXH Việt Nam... để chủ động ứng phó từ sớm, xử lý, ngăn chặn kịp thời các cuộc tấn công mạng.

Những kết quả đạt được trong triển khai công tác chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 đã mang lại những thay đổi mang tính “bước ngoặt” trong mọi hoạt động của Ngành, góp phần kiến tạo và xây dựng ngành BHXH Việt Nam số, theo đúng định hướng về Chính phủ số, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an sinh xã hội quốc gia, giúp giảm thời gian, chi phí cho tổ chức, cá nhân khi giao dịch với cơ quan BHXH; các Bộ, Ngành, địa phương cũng được hưởng lợi từ việc kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về bảo hiểm; nâng cao tính chính xác và năng lực quản lý dựa trên dữ liệu; tạo điều kiện tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên môi trường điện tử. BHXH Việt Nam duy trì thuộc nhóm 05 bộ, ngành dẫn đầu bảng xếp hạng chỉ số chuyển đổi số quốc gia. Qua đó giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo tốt hơn quyền lợi của người dân./.